

Số: 34 /2023/NQ-HĐND

Tân Hồng, ngày 02 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê duyệt quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÂN HỒNG
KỶ HỌP THỨ V - KHÓA XX

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của UBND xã Tân Hồng tại Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc phê duyệt quyết toán ngân sách xã năm 2022 và Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế HĐND; ý kiến của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp thứ 5 HĐND xã khóa XX ngày 25/7/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán ngân sách xã năm 2022 với các nội dung sau:

I. Tổng quyết toán thu ngân sách xã năm 2022 là: 23.541.147.412 đồng. Trong đó:

- | | | |
|--|---------------|------|
| 1. Thu NN hỗ trợ NSX chi xây dựng: | 9.637.013.000 | đồng |
| 2. Thu NN hỗ trợ người có công về nhà ở: | 257.000.000 | đồng |
| Thu chuyển nguồn NSNN năm 2021: | 923.157.375 | đồng |
| Thu kết dư NS năm 2021 sang năm 2022: | 441.407.123 | đồng |
| 3. Thu điều tiết 20% tiền đấu giá QSD đất: | 6.564.002.894 | đồng |
| 4. Thu NSX chi thường xuyên: | 5.718.567.020 | đồng |

II. Tổng quyết toán chi ngân sách xã năm 2022 là: 23.535.909.622 đồng. Trong đó:

- | | | |
|---------------------------------------|----------------|------|
| 1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản: | 16.326.640.894 | đồng |
| 2. Chi chuyển nguồn NS sang năm 2023: | 1.474.420.649 | đồng |
| 3. Chi thường xuyên: | 5.734.848.076 | đồng |

III. Tổng số dư ngân sách kết dư sang năm 2023 là: 5.237.790 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

(Theo Nghị Quyết số: 34/NQ-HĐND, ngày 02 tháng 8 năm 2023 của HĐND xã Tân Hồng)



I/ QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022:

*. Tổng thu NS xã trong năm 2022: 23.541.147.412đ

Trong đó;

- 1- Thu NN hỗ trợ ngân sách xã để XD: 9.637.013.000đ.
- 2- Nhà nước hỗ trợ người có công về nhà ở: 257.000.000đ
- 3- Thu chuyển nguồn năm 2021 sang: 923.157.375đ
- 4- Thu kết dư NS năm 2021 sang: 441.407.123đ.
- 5-Thu điều tiết 20% tiền đầu giá QSD đất: 6.564.002.894đ
- 6- Thu Ngân sách xã: 5.718.567.020đ

So với Kế hoạch huyện giao cả năm 4.724.449.000đ đạt 121,04% K/H cả năm

BẢNG TỔNG HỢP PHẦN THU N/S NĂM 2022

T	NỘI DUNG THU	Dự toán NĂM 2022	THỰC HIỆN năm 2022	% So sánh DT/TH
	Tổng thu	4.724.449.000	23.541.147.412	498,28
I	Các khoản thu xã hưởng 100%	128.000.000	1.606.823.878	1.255,33
1	Phí, lệ phí chứng thực	13.000.000	11.988.000	92,22
2	Thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công ích(3901)	30.000.000	144.713.980	482,38
3	Thu kết dư ngân sách năm 2021 sang		441.407.123	
4	Thu chuyển nguồn NS 2021 sang		923.157.375	
5	Thu vi phạm hành chính trong lĩnh vực AN- QP		17.200.000	
6	Thu khác (thu lệ phí chợ + Cột phát sóng VT)	85.000.000	68.357.400	80,42
II	Các khoản phân chia theo tỷ lệ %	294.300.000	7.224.027.534	2.454,65
1	Thuế đất phị nông nghiệp	64.500.000	130.035.641	201,61
2	Thu tiền đầu giá Quyền sử dụng đất ở(1401)		6.564.002.894	
3	Thu tiền sử dụng đất khi NN công nhận QSD đất		125.625.000	
	Thuế môn bài từ hộ cá nhân ,hộ kinh doanh	5.000.000	5.600.000	112,00
4	Thuế VAT từ hoạt động hàng SXKD cá nhân	17.600.000	9.610.570	54,61
5	Thuế thu nhập từ hoạt động hàng SXKD cá nhân	7.200.000	20.261.361	281,41
6	Lệ phí trước bạ nhà đất	200.000.000	368.892.068	184,45
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.302.149.000	14.710.296.000	341,93
1	Bổ sung cân đối ngân sách	2.708.479.000	2.859.783.000	105,59
2	Bổ sung có mục tiêu	1.593.670.000	11.850.513.000	743,60



II / QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

Tổng chi năm 2022 : 23.535.909.622đ.

Tong đó:

- 1- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 16.326.640.894đ.
- 2- Chi chuyển nguồn sang năm 2023: 1.474.420.649đ
- 3- Chi thường xuyên ngân sách là: 5.734.848.079đ.

So với kế hoạch huyện giao cả năm 4.724.449.000đ = 121,39 % K/H năm.